

CHỈ THỊ

VỀ VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2011

Năm 2011 là năm đầu tiên và có ý nghĩa rất quan trọng trong việc tạo đà để thực hiện tốt các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2011 - 2015. Tuy nhiên, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 được xây dựng trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới đã có dấu hiệu phục hồi, song cùng với thiên tai dịch bệnh diễn biến khó lường; kinh tế - xã hội của Thủ đô năm 2010 (kết thúc kế hoạch 5 năm 2006-2010 và Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long) đạt được những kết quả quan trọng; nhưng cũng có nhiều thách thức với yêu cầu phát triển của những năm tiếp theo.

Nhằm vượt qua những khó khăn, thách thức để phát triển, lấy lại đà tăng trưởng kinh tế, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững, Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu các cấp, các ngành tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 854/CT-TTg ngày 05/6/2009 với những yêu cầu và nội dung chủ yếu sau:

A. YÊU CẦU TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NSNN NĂM 2011

1. Đánh giá nghiêm túc tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, HĐND Thành phố; các Quyết định và Kế hoạch của UBND Thành phố, trong đó đặc biệt chú trọng đánh giá tình hình triển khai và thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 50/CTr-UBND thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-CP; Chương trình 25/CTr-UBND.

2. Đánh giá khách quan, trung thực các kết quả đạt được trong năm 2010 so với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 và giai đoạn 2006 - 2010; đồng thời, so sánh với mục tiêu, nhiệm vụ mà các cấp, các ngành đã đề ra trong kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001 - 2010.

3. Xác định mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2011 xuất phát từ việc đánh giá và dự báo tình hình trong nước và quốc tế; căn cứ vào các mục tiêu chủ

yêu của kế hoạch 5 năm 2011 – 2015 và yêu cầu phát triển Thủ đô trong tình hình mới.

4. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 phải gắn kết với khả năng cân đối nguồn lực và khả năng thực hiện của các cấp, các ngành để bảo đảm tính khả thi, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, nâng cao khả năng xã hội hóa các nguồn lực trong đầu tư phát triển.

5. Về xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 gắn với việc xây dựng dự toán ngân sách trong kế hoạch 5 năm 2011 – 2015, phải thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và chỉ thị này.

6. Việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011, phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và các cấp, các ngành để bảo đảm nâng cao chất lượng và hiệu quả của kế hoạch. Tham khảo ý kiến của các cơ quan nghiên cứu, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, ... nhằm nâng cao tính khả thi và tạo sự đồng thuận của xã hội.

B. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2011

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI.

1. Về kinh tế

Tăng trưởng kinh tế với tốc độ cao hơn, *phấn đấu tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Thành phố năm 2011 đạt 10,5% - 11,5%*. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động; chủ động hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả. Tạo sự chuyển biến mạnh về chất lượng tăng trưởng, bảo vệ môi trường, hướng tới phát triển bền vững.

Phát triển *công nghiệp và xây dựng* theo hướng nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh. Tăng cường đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nhất là những mặt hàng thiết yếu và hàng xuất khẩu. Phát triển các nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực có thương hiệu, có lợi thế cạnh tranh trên thị trường trong nước và thế giới, ưu tiên các sản phẩm có hàm lượng chất xám và công nghệ cao. Khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, tăng cường liên kết, hợp tác quốc tế trong sản xuất kinh doanh. Đẩy nhanh phát triển các khu, cụm công nghiệp, các làng nghề truyền thống.

Tạo bước phát triển đột phá trong ngành dịch vụ. Tập trung phát triển các ngành dịch vụ có thế mạnh, lợi thế, có hàm lượng khoa học công nghệ cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu xã hội. Chú trọng các loại hình *dịch vụ* trình độ cao và nâng cao chất lượng dịch vụ tiến tới đạt tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Phát triển các lĩnh vực dịch vụ chuyên sâu. Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng thương mại theo hướng văn minh, hiện đại.

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch. Đổi mới cách thức tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại theo hướng chú trọng vào khâu tổ

chức và cung cấp thông tin thị trường, tập trung xúc tiến thương mại tại các thị trường trọng điểm có kim ngạch xuất khẩu lớn, thị trường mới mở. Thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu, tăng tỷ trọng hàng hoá xuất khẩu có giá trị gia tăng cao và xuất khẩu dịch vụ, xuất khẩu tại chỗ. Tích cực, chủ động trong việc mở rộng thị trường, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ với các đối tác; tận dụng mọi khả năng để tăng mức xuất khẩu trên các thị trường đã có, tìm kiếm, mở rộng thị trường mới.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ sản xuất nông, lâm, thủy sản nhằm phát triển sản xuất, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho nông dân, nhất là vùng sâu, vùng xa. Tiếp tục phát triển các vùng trồng hoa, cây cảnh, rau an toàn năng suất cao. Tổ chức lại chăn nuôi gia súc, gia cầm nhằm đảm bảo môi trường nông thôn và kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm ngay từ khâu chăn nuôi. Đẩy mạnh việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nội bộ ngành nông nghiệp theo hướng tích cực, bền vững, tăng tỷ trọng chăn nuôi, thủy sản và dịch vụ nông nghiệp. Đẩy mạnh xuất khẩu nông sản có giá trị gia tăng cao. Xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch được duyệt.

Tập trung đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư và sản xuất kinh doanh, cải thiện chỉ số PCI, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

2. Về phát triển các lĩnh vực văn hoá – xã hội.

- Nâng cao tính văn hóa trong mọi hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội và sinh hoạt của nhân dân Thủ đô. Giữ gìn, phát triển các giá trị văn hoá Thăng Long - Hà Nội.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của nhà trường. Chú trọng chất lượng của hệ thống dạy nghề. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo cho các cơ sở đào tạo.

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ tiên tiến, trong đó chú trọng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ tự động hóa và công nghệ vật liệu mới. Phát triển dịch vụ khoa học công nghệ trong các lĩnh vực tiêu chuẩn chất lượng, tư vấn và chuyển giao công nghệ.

- Nâng cao chất lượng công tác y tế. Làm tốt công tác phòng bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ ban đầu. Chủ động ngăn ngừa và phòng chống các dịch bệnh, vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Quan tâm vấn đề giải quyết việc làm, trong đó đặc biệt chú trọng các chính sách nâng cao tính chuyên nghiệp và trình độ tay nghề của người lao động. Đẩy mạnh hoạt động của sản giao dịch việc làm. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh lao động; tăng cường phòng, chống tai nạn lao động, cải thiện điều kiện làm việc nhằm giảm thiểu tai nạn lao động và bảo đảm vệ sinh an toàn trong lao

động. Thực hiện công tác xoá đói, giảm nghèo có hiệu quả, theo hướng bền vững.

3. Công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý đô thị và nông thôn

Tích cực triển khai và quản lý tốt việc thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án trọng điểm và các công trình hạ tầng khung của Thành phố, các dự án phát triển vận tải công cộng (02 tuyến đường sắt đô thị). Tiếp tục phát triển, hoàn thiện các khu nhà ở, khu đô thị đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và dịch vụ đô thị. Mở rộng và nâng cao chất lượng xã hội hóa các dịch vụ đô thị, tập trung vào các lĩnh vực: cấp nước sạch, vệ sinh môi trường, xây dựng và quản lý các điểm đỗ xe, công viên, khu vui chơi giải trí,.... Tập trung giải quyết, xử lý, cải tạo, nâng cấp các nhà chung cư cũ xuống cấp. Quan tâm xây dựng nhà ở phục vụ nhu cầu xã hội và tái định cư giải phóng mặt bằng.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý đô thị, tập trung tạo chuyển biến mạnh trong lĩnh vực trật tự xây dựng, sử dụng đất, ngăn chặn lấn chiếm đất công và sử dụng sai mục đích.

Quản lý trật tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật văn minh đô thị, tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Tiếp tục thực hiện hạ ngầm hệ thống tuyến đường dây cáp điện và thông tin liên lạc tại các khu đô thị và một số tuyến phố trên địa bàn. Triển khai hiệu quả đề án "Một số giải pháp giảm ùn tắc giao thông thành phố Hà Nội giai đoạn đến năm 2020", bảo đảm an toàn giao thông, lập lại trật tự giao thông.

Chú trọng các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn: điện, chiếu sáng, nước sạch, đường giao thông nông thôn, đường liên xã... hạ tầng các điểm, cụm công nghiệp ngoại thành và hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, hệ thống đê kè, thủy lợi, tưới, tiêu chống úng, ngập...

Thực hiện các biện pháp tích cực nhằm giải quyết các vấn đề môi trường bức xúc. Tiếp tục xây dựng và triển khai các dự án, đề án theo chương trình: Cải thiện môi trường không khí; xử lý nước thải, rác thải và bảo vệ các hồ nước ở khu vực nội thành; Bảo vệ môi trường lưu vực sông Nhuệ - sông Đáy... Thực hiện đề án "Đánh giá tình hình ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thành phố và các giải pháp kiểm soát, khắc phục".

4. Về cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục thực hiện đề án 30 của Chính phủ. Mở rộng mô hình "một cửa liên thông" trong giải quyết thủ tục hành chính. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, tạo sự công khai minh bạch trong công tác quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực như: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản của Nhà nước. Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở.

5. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, nâng cao vị thế của Thủ đô.

Quan tâm củng cố, nâng cao tiềm lực quốc phòng, xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc, kết hợp chặt chẽ với thế trận quốc phòng toàn dân. Bảo đảm ổn định vững chắc chính trị - xã hội.

Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong xã hội; tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng chống các hoạt động tội phạm, đảm bảo giữ vững trật tự kỷ cương, an toàn xã hội ở Thủ đô trong mọi tình huống. Kiểm soát chặt chẽ, tiến tới giảm dần các tệ nạn, tội phạm hình thành từ các tệ nạn. Thực hiện các giải pháp phòng, chống và hạn chế cháy nổ trên địa bàn.

Tăng cường quan hệ hợp tác, giao lưu kinh tế, văn hoá với các tỉnh, thành trong cả nước. Tiếp tục mở rộng các hoạt động đối ngoại và hợp tác phát triển, tăng cường hội nhập, hợp tác phát triển kinh tế với các Thủ đô và các nước.

II. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2011

1. Nhiệm vụ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước.

UBND các quận, huyện, thị xã; các Sở, Ban, Ngành Thành phố cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2011, xây dựng dự toán ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 – 2015. Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đặt ra cho năm 2011 và giai đoạn 2011 – 2015 trong đó cần đặc biệt lưu ý những vấn đề sau:

1.1. Đối với dự toán thu ngân sách:

Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2011 phải được xây dựng tích cực, hiện thực trên cơ sở tính đúng, tính đủ các chính sách, chế độ hiện hành, những chế độ, chính sách mới sẽ có hiệu lực thi hành năm 2011 và dự báo sát thực tình hình đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh, sự phục hồi tăng trưởng của nền kinh tế năm 2011. Chú ý tính toán các khoản thu phát sinh từ năm 2010 trở về trước nhưng được cấp có thẩm quyền cho phép gia hạn thời hạn nộp sang năm 2011, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi. Đồng thời, chủ động dự toán tích cực thu vào ngân sách năm 2011 số thuế nợ đọng từ các năm trước.

Trên cơ sở đó, dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2011 bảo đảm mức đóng viên vào ngân sách nhà nước đạt trên 23% GDP, trong đó thu thuế và phí đạt trên 21% GDP. Dự toán thu nội địa (không kể thu từ dầu thô, thu tiền sử dụng đất) tăng bình quân tối thiểu 17 – 19% so với đánh giá ước thực hiện năm 2010; dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng tối thiểu 7% - 9% so với

đánh giá ước thực hiện năm 2010 (cả hai mức dự toán này đã loại trừ các yếu tố tác động do thực hiện gia hạn thuế trong năm 2009 và năm 2010).

Căn cứ mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015, khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2010, dự báo tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2011 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, các cơ sở kinh tế trên địa bàn và những nguồn thu mới phát sinh trên địa bàn địa phương để tính đúng, tính đủ nguồn thu đối với từng lĩnh vực, từng khoản thu theo chế độ.

1.2. Đối với dự toán chi ngân sách:

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2011 được xây dựng căn cứ vào các tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách nhà nước năm 2011; quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2011-2015 được HĐND Thành phố nghị quyết; các quy định pháp luật về chính sách, chế độ chi tiêu ngân sách hiện hành và yêu cầu kinh phí thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án quan trọng, bảo đảm triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xây dựng dự toán.

UBND các quận, huyện, thị xã; các Sở, Ban, Ngành Thành phố khi xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước cần sắp xếp thứ tự ưu tiên theo mức độ quan trọng của các chính sách, chế độ, nhiệm vụ cần thực hiện để nâng cao tính chủ động trong việc thực hiện, bảo đảm hoàn thành những nhiệm vụ quan trọng của cơ quan, đơn vị trong phạm vi nguồn lực ngân sách nhà nước được phân bổ. Đồng thời, có trách nhiệm chủ động tính toán, dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới của Nhà nước và Thành phố.

Khi xây dựng dự toán và bố trí ngân sách nhà nước năm 2011, cần chú ý các nội dung sau:

a) Xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển phải phục vụ cho mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 và giai đoạn 5 năm 2011 - 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2011 phải được xây dựng trên cơ sở các tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 - 2015. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các dự án, công trình quan trọng của Thành phố, các chương trình mục tiêu quốc gia và của Thành phố (xóa phòng học tạm, kiên cố hóa giao thông nông thôn, chương trình nông thôn mới... thực hiện trong giai đoạn 2011 - 2015. Không bố trí vốn cho các chương trình, dự án chưa được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cân đối đủ nguồn vốn hoàn trả các khoản ứng trước kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2011 và các năm trước chưa được thu hồi.

Phải sắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư để bảo đảm thực hiện thành công mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2011. Trong bố trí dự toán chi đầu tư phát triển năm 2011, phải bảo đảm nguyên tắc bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA; hoàn trả đủ vốn ứng trước theo quy định và thanh toán các khoản nợ khối

lượng xây dựng cơ bản của các công trình hoàn thành từ năm 2010 trở về trước; ưu tiên vốn cho các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2011; các dự án, công trình trọng điểm, có hiệu quả, cấp bách. Hạn chế bố trí vốn cho các công trình, dự án khởi công mới chưa thật sự cấp bách; không bố trí vốn cho các dự án không có trong quy hoạch được duyệt, chưa đủ thủ tục đầu tư theo quy định, còn vướng mắc về thủ tục đầu tư, không có khả năng giải phóng mặt bằng ...

b) Xây dựng dự toán chi phát triển sự nghiệp giáo dục – đào tạo, văn hóa, y tế, môi trường, khoa học – công nghệ, xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, hoạt động của Đảng, các đoàn thể theo đúng chính sách, chế độ và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên của ngân sách nhà nước năm 2011; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực; bảo đảm bố trí chi ngân sách cho các lĩnh vực: giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa thông tin, sự nghiệp bảo vệ môi trường theo đúng yêu cầu nêu trong các nghị quyết của Đảng, Quốc hội.

Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2011, các sở, ngành và quận, huyện phải cơ cấu lại nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước cho phù hợp, trên cơ sở thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện thí điểm chuyển một số đơn vị sự nghiệp công lập có điều kiện sang hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp. Đồng thời, việc xây dựng dự toán chi ngân sách của các sở, ngành và quận, huyện phải tính tới tác động của việc thực hiện đổi mới cơ chế tài chính và cơ chế hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng ngành theo các đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

UBND các quận, huyện, thị xã; các Sở, Ban, Ngành Thành phố bố trí ngân sách cho công tác quy hoạch theo đúng quy định, bảo đảm trong năm 2011 hoàn thành việc phê duyệt các quy hoạch phát triển thời kỳ 2011 – 2020.

UBND các quận, huyện, thị xã; các Sở, Ban, Ngành Thành phố trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ quản lý của mình đẩy mạnh triển khai có hiệu quả công tác xã hội hóa các lĩnh vực dịch vụ công theo quy định của Chính phủ.

c) Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và Thành phố:

Các cấp, các ngành căn cứ vào văn bản của cấp có thẩm quyền về các chương trình mục tiêu quốc gia và của Thành phố triển khai giai đoạn 2011 – 2015, xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và dự toán ngân sách năm 2011 của các chương trình gửi cơ quan chủ trì chương trình, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2011, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Riêng đối với Chương trình mục tiêu quốc gia sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; Chương trình mục tiêu quốc gia về ứng phó biến đổi khí hậu: việc xây dựng dự toán cho năm 2011 và giai đoạn 2011 – 2015 tiếp tục thực hiện theo các Quyết định về chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d) Năm 2011, tiếp tục chủ động thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định (nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên, không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương; một phần nguồn thu được để lại theo chế độ; 50% tăng thu ngân sách địa phương, không kể tăng thu tiền sử dụng đất; các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết – nếu có).

đ) Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) thực hiện lập dự toán năm 2011 theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, các nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), trong đó chi tiết nguồn vốn ODA, vốn đối ứng cho từng chương trình, dự án; đồng thời, theo tính chất nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản và kinh phí sự nghiệp, bảo đảm phù hợp với tiến độ thực hiện.

e) Các đơn vị được giao thực hiện các dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2003 – 2010 đề xuất danh mục các dự án và nhu cầu vốn trái phiếu Chính phủ cho năm 2011 và cả giai đoạn 2011 – 2015. Trong kế hoạch năm 2011, phải tập trung vốn cho các dự án chuyển tiếp đã có trong danh mục sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2003 – 2010, trong đó ưu tiên vốn cho các dự án hoàn thành năm 2011.

g) Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất:

Xây dựng dự toán thu tiền sử dụng đất trên địa bàn năm 2011 bảo đảm phù hợp với việc triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt kế hoạch, tiến độ thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất và nộp tiền sử dụng đất; đồng thời, lập phương án bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản tương ứng để đầu tư theo phân cấp cho các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng; bố trí vốn cho quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ; ưu tiên bố trí đủ kinh phí để đẩy nhanh công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và Nghị quyết của Quốc hội.

h) Nguồn thu từ xổ số kiến thiết được sử dụng để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội; trong đó, tập trung cho các lĩnh vực giáo dục, y tế theo quy định và thực hiện quản lý thu, chi qua ngân sách nhà nước (không đưa vào cân đối ngân sách nhà nước).

i) Xây dựng kế hoạch huy động và trả nợ (cả gốc và lãi) cho đầu tư phát triển theo đúng quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ.

k) Ngân sách các cấp bố trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

1.3. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2011, các cấp, các ngành, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chủ động đánh giá, phân

tích cụ thể kết quả đạt được và những yếu kém trong quản lý điều hành thu, chi ngân sách năm 2010, giai đoạn 5 năm 2006 – 2010 và 10 năm 2001 – 2010; tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quyết toán và kiểm tra, xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2009 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2009; tiến hành xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, sai phạm trong bố trí dự toán ngân sách chưa phù hợp với tình hình thực tế triển khai thực hiện và Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân đã được cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện, kiến nghị theo đúng quy định của pháp luật.

1.4. Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2011, các đơn vị phải quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng; bảo đảm việc xây dựng dự toán ngân sách, bố trí, sử dụng ngân sách thực sự tiết kiệm và có hiệu quả.

1.5. UBND các quận, huyện, thị xã; các Sở, Ban, Ngành Thành phố phải báo cáo, thuyết minh rõ ràng, chi tiết về dự toán thu, chi ngân sách năm 2011 theo đơn vị thực hiện và từng nhiệm vụ chi quan trọng theo quy định.

2. Nhiệm vụ xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển

- Tăng cường công tác huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển trong và ngoài nước để bổ sung nguồn vốn cho đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo các hình thức phù hợp như: BTO, BOT, BT, PPP...; chủ động lồng ghép và phối hợp các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án sử dụng vốn nhà nước. Tiếp tục rà soát, thực hiện công khai danh mục các dự án kêu gọi đầu tư với đầy đủ các thông tin về địa điểm, hiện trạng đất đai và quy hoạch để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo hiệu quả. Khuyến khích đầu tư vào các ngành sử dụng công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn; chuyển mạnh đầu tư ra ngoài thành, phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhanh, hiệu quả.

- *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước; đầu tư tập trung, không dàn trải, kiên quyết dừng triển khai các dự án kéo dài, kém hiệu quả. Kiên quyết điều chuyển vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2010 từ các công trình không có khả năng thực hiện hoặc có khối lượng thực hiện thấp sang các dự án cần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trong năm 2011 và các dự án có khối lượng thực hiện lớn nhưng vốn bố trí còn thấp.*

Trong cân đối ngân sách bảo đảm tỷ lệ thích hợp giữa chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên. Vốn XDCCB từ ngân sách cần được bố trí tập trung, tránh dàn trải; ưu tiên cân đối cho các dự án trọng điểm, dự án lớn, vốn đối ứng cho các dự án ODA theo hiệp định, cho công tác giải phóng mặt bằng, xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp; bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp, công trình xây dựng dở dang sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm; thanh toán khoản nợ khối lượng xây dựng cơ bản đã hoàn thành của các công trình thuộc nhiệm vụ của NSNN. Không bố trí vốn cho các dự án chưa đủ thủ tục; trường hợp đặc biệt phải được sự thống nhất giữa Thường trực HĐND và UBND Thành phố. Kết hợp các biện pháp triển khai chống thất thoát XDCCB với thực

hiện phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Trên cơ sở các mục tiêu, định hướng cơ bản, các sở, ngành, quận, huyện, đơn vị thuộc Thành phố phải rà soát lại các mục tiêu đầu tư cụ thể và danh mục các dự án để bố trí kế hoạch vốn hiệu quả; đề xuất các giải pháp huy động vốn đầu tư toàn xã hội cho phát triển. Kế hoạch đầu tư phát triển của các sở, ngành, quận, huyện, đơn vị phải thể hiện tất cả các nguồn vốn: vốn ngân sách Nhà nước, vốn tín dụng Nhà nước, vốn đầu tư của doanh nghiệp, vốn huy động từ khu vực dân cư và tư nhân, nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và các nguồn huy động khác.

C. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

I. Tiến độ xây dựng kế hoạch

- Trước ngày 08/7/2010, căn cứ hướng dẫn Khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng Khung hướng dẫn kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2011 gửi các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và các đơn vị thuộc Thành phố để làm căn cứ xây dựng kế hoạch.

- Trước ngày 15/7/2010 các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị gửi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 về UBND Thành phố, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND Thành phố.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp kế hoạch, dự toán ngân sách nhà nước trình Thành phố và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 20/7/2010.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, hội, đoàn thể để tổng hợp và xây dựng phương án phân bổ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 báo cáo UBND và HĐND Thành phố để UBND Thành phố ra quyết định phân bổ kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước trước ngày 10/12/2010. Bảo đảm dự toán ngân sách nhà nước cấp xã được quyết định trước ngày 31/12/2010.

- Trước ngày 31/12/2010, các đơn vị dự toán quyết định phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách cho từng đơn vị trực thuộc trên cơ sở nhiệm vụ và dự toán được cấp có thẩm quyền giao, hướng dẫn.

II. Phân công thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011.

- Chủ trì tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 của Thành phố, trình UBND Thành phố và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính làm việc với các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, đơn vị thuộc Thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán chi đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và dự toán

chương trình mục tiêu Thành phố và chương trình mục tiêu quốc gia

- Trên cơ sở Kế hoạch 2011 do Chính phủ giao, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 chính thức đề UBND Thành phố trình HĐND Thành phố; xây dựng phương án phân bổ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chi đầu tư phát triển đề UBND Thành phố giao kế hoạch đến các cấp, các ngành đúng quy định.

2. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Cục Thuế, Cục Hải quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, xây dựng dự toán ngân sách năm 2011 của các đơn vị.

- Thông báo số kiểm tra về dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2011 cho các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch đầu tư làm việc với các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã về dự toán ngân sách năm 2011 của các đơn vị.

- Trên cơ sở Dự toán ngân sách năm 2011 do Chính phủ giao, chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp xây dựng, đề xuất phân bổ Dự toán ngân sách năm 2011 đề UBND Thành phố trình HĐND Thành phố thông qua, giao các đơn vị đúng quy định.

3. Cục thuế Hà Nội:

Hướng dẫn các đơn vị xây dựng và tổng hợp dự toán thu ngân sách nhà nước (phần thu nội địa) trên địa bàn theo quy định; phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tổng hợp dự toán thu ngân sách năm 2011 đảm bảo đúng tiến độ.

4. Cục Hải quan Hà Nội:

Hướng dẫn các đơn vị xây dựng và tổng hợp dự toán thu ngân sách nhà nước (phần thu từ hoạt động xuất nhập khẩu) trên địa bàn theo quy định; phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tổng hợp dự toán thu ngân sách năm 2011 đảm bảo đúng tiến độ.

5. Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã

Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2011 thuộc lĩnh vực, địa bàn mình quản lý đúng theo tiến độ qui định, có chất lượng.

Các sở, ngành chủ trì quản lý thực hiện các Chương trình mục tiêu phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính làm việc với các đơn vị liên quan để đánh giá tình hình thực hiện năm 2010; dự kiến nhiệm vụ và phương án phân bổ dự toán chi ngân sách cho các chương trình mục tiêu trình HĐND và UBND Thành phố quyết định.

6. Văn phòng UBND Thành phố:

Tổ chức lấy ý kiến rộng rãi về dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Thành phố năm 2011 nhằm tạo sự đồng thuận cao, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc các sở, Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Thủ trưởng các ban, ngành, hội, đoàn thể thuộc thành phố Hà Nội, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này. Sở KH&ĐT, Sở Tài chính theo dõi báo cáo kịp thời danh sách các đơn vị không thực hiện đúng chế độ báo cáo theo qui định của UBND Thành phố./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy;
- TT HĐND Thành phố;
- Các đ/c thành viên UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- CP VP, các Phòng CV;
- Lưu.

(để
báo cáo)

mmf
130.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thảo